

Ngày 30/09/2024	4,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.1%	0.1%	-13.7%

	Q3/24	
ROE	0.5%	+/- YoY ▼ 1.2%

	Q3/24		
DT thuần	20.1	QoQ ▼ 4.60 ▼ 18.7%	YoY ▲ 4.50 ▲ 28.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	69.6	YoY ▲ 33.6 ▲ 93.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	1.55	QoQ ▲ 0.70 ▲ 82.3%	YoY ▲ 0.26 ▲ 20.1%
	tỷ VNĐ		

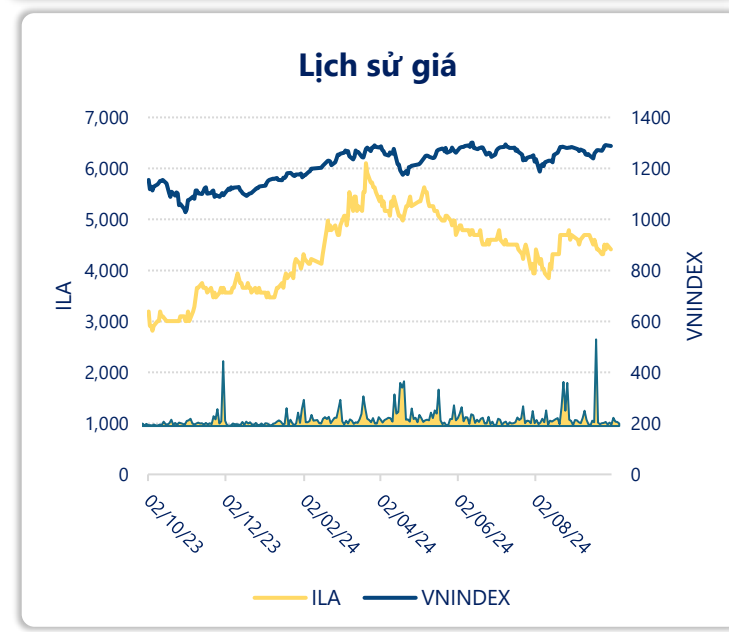
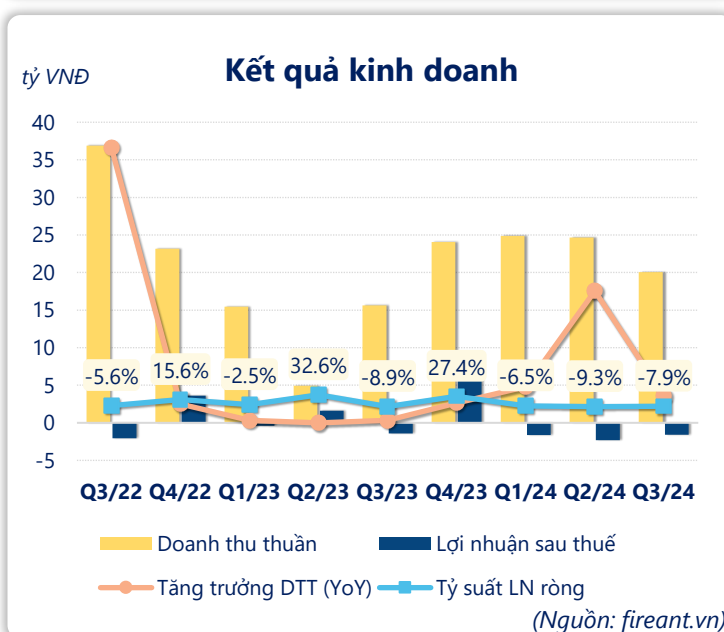
	9T 2024	
LN gộp	4.27	YoY ▲ 1.94 ▲ 82.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	-1.27	QoQ ▲ 0.92 ▲ 41.9%	YoY ▲ 0.08 ▲ 5.7%
	tỷ VNĐ		

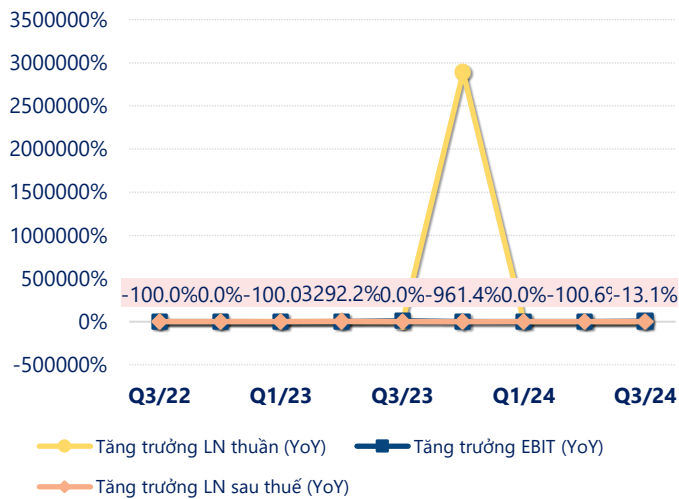
	9T 2024	
LN thuần	-5.06	YoY ▼ 4.71 ▼ 1333%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	-1.58	QoQ ▲ 0.74 ▲ 31.8%	YoY ▼ 0.17 ▼ 12.2%
	tỷ VNĐ		

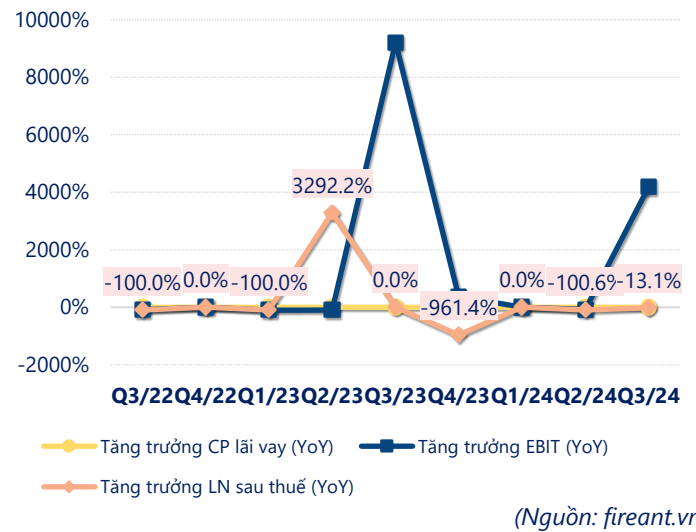
	9T 2024	
LN sau thuế	-5.53	YoY ▼ 5.34 ▼ 2806%
	tỷ VNĐ	



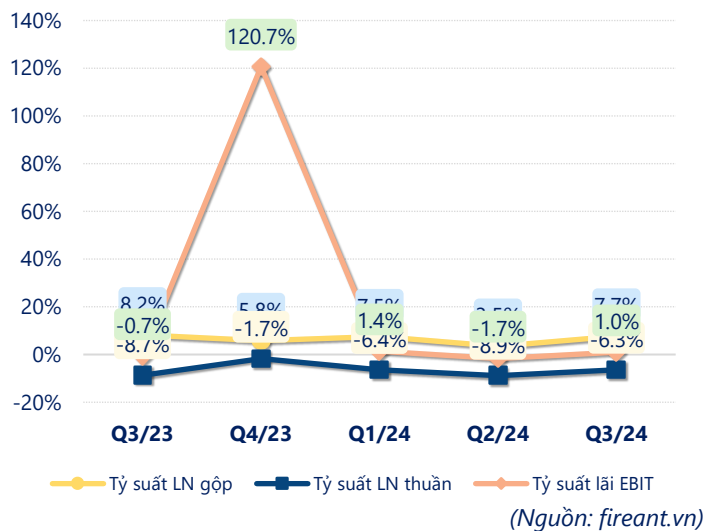
Tăng trưởng lợi nhuận



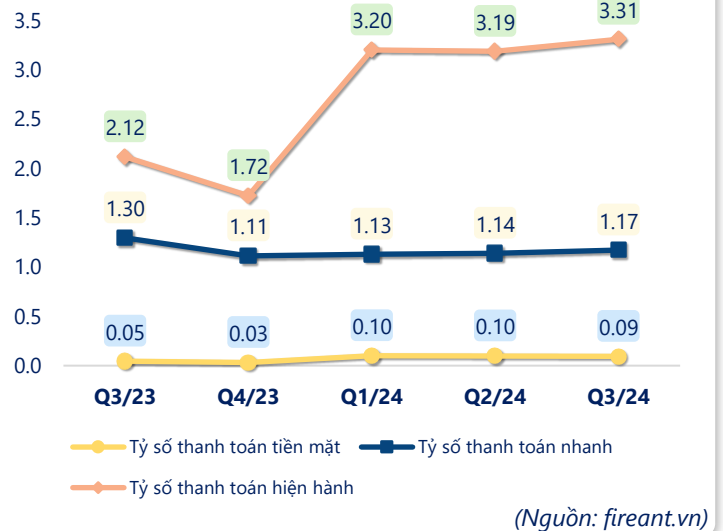
Tăng trưởng chi phí



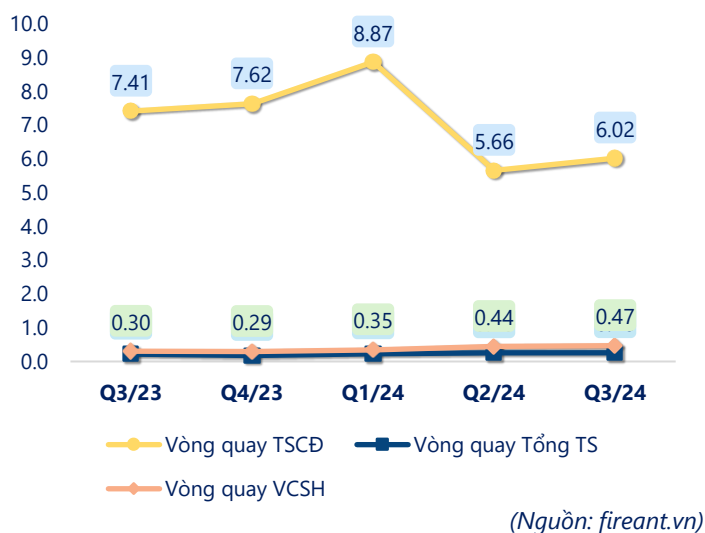
Tỷ suất lợi nhuận



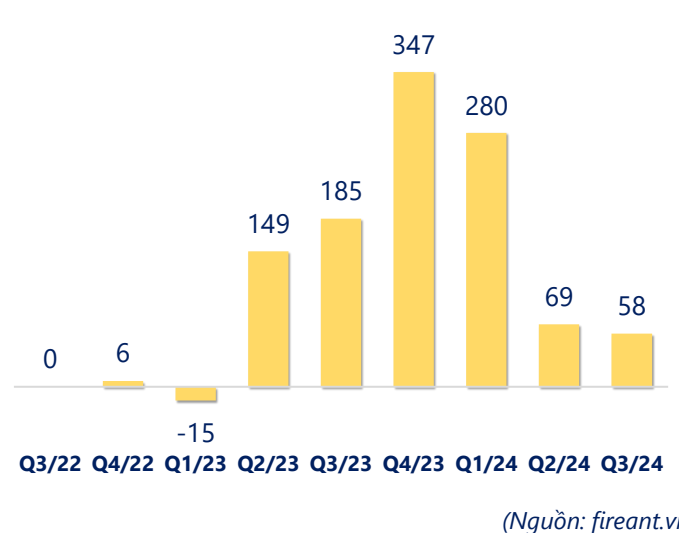
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	20.1	15.6	28.7%	69.6	36.0	93.4%
Giá vốn hàng bán	18.5	14.3	29.5%	65.4	33.7	94.2%
Lợi nhuận gộp	1.55	1.29	20.1%	4.27	2.33	82.8%
Doanh thu HĐTC	0.51	0.41	23.8%	1.68	0.41	306%
Chi phí TC	1.73	1.29	34.1%	5.46	-0.04	15568%
Chi phí lãi vay	1.73	1.26	37.3%	5.46	1.99	174%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.07	0.17	-59.8%	0.27	0.50	-45.0%
Chi phí QLDN	1.53	1.59	-3.7%	5.27	2.64	100%
LN thuần từ HĐKD	-1.27	-1.35	5.7%	-5.06	-0.35	-1333%
Lợi nhuận khác	-0.26	-0.01	-2540%	-0.28	0.49	-156%
LN trước thuế	-1.54	-1.36	-13.0%	-5.34	0.14	-3896%
Lợi nhuận sau thuế	-1.58	-1.41	-12.2%	-5.53	-0.19	-2806%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.59	-1.39	-14.1%	-5.52	-0.18	-3050%

(Nguồn: fireant.vn)

